

Số: 143/BC-CTK

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình biến động giá cả hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng trên thị trường tỉnh Bắc Ninh tháng 3 và quý I năm 2024

I. TỔNG QUAN GIÁ CẢ HÀNG HOÁ VÀ DỊCH VỤ TIÊU DÙNG THÁNG 3

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3 năm 2024 giảm 0,17% so với tháng trước; tăng 4,34% so cùng kỳ năm trước; tăng 0,78% so với tháng 12 năm trước. CPI bình quân 3 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm trước tăng 4,24%.

1. So với tháng trước, CPI tháng 3/2024 giảm 0,17% (khu vực thành thị giảm 0,18%; khu vực nông thôn giảm 0,17%). Giá thực phẩm giảm do nguồn cung dồi dào là nguyên nhân chính làm cho chỉ số giá tiêu dùng tháng 3/2024 giảm. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính, có 7 nhóm hàng tăng giá (mức tăng chỉ dao động từ 0,03% đến 0,33%) so với tháng trước; 3 nhóm hàng giảm giá và 1 nhóm ổn định không biến động.

Xu hướng biến động tăng, giảm của một số nhóm hàng chính tác động đến CPI tháng 3 năm 2024 so với tháng trước như sau:

1.1. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (-0,72%)

Chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tháng 3/2024 giảm 0,72% so với tháng trước, góp 0,2% giảm CPI chung, trong đó lương thực giảm 0,13%, không tác động nhiều đến mức giảm của CPI chung; thực phẩm giảm 1,0%, góp 0,21% trong mức giảm CPI chung; ăn uống ngoài gia đình tăng 0,19%, góp phần làm cho CPI chung giảm lại.

a) Lương thực (-0,13%)

Chỉ số giá nhóm lương thực tháng 3/2024 giảm 0,13% so với tháng trước, trong đó chỉ số giá nhóm gạo tăng 0,14% với gạo tẻ thường giảm 0,19%, gạo tẻ ngon tăng 0,99%, gạo nếp tăng 1,3%. Nhóm bột mì và ngũ cốc khác giảm 3,5%; lương thực chế biến giảm 0,14% với bún, bánh phở, bánh đa giảm 0,62%; miến giảm 0,69% ...

b) Thực phẩm (-1,0%)

Giá thực phẩm tháng 3/2024 giảm 1,0% so với tháng trước, nguyên nhân chủ yếu do nguồn cung dồi dào, thị trường tiêu thụ ổn định; tập trung ở một số mặt hàng sau:

- Giá thịt gia súc giảm 2,19% tác động làm CPI chung giảm 0,14% trong đó đồng loạt các mặt hàng thuộc nhóm này đều giảm do lượng cung lớn, nhu cầu tiêu dùng ổn định: thịt lợn (-2,2%); thịt bò (-1,51%); nội tạng động vật (-4,26%);

- Giá thịt gia cầm giảm 0,17%; thịt chế biến giảm 0,93%; trứng các loại giảm 4,74%; dầu mỡ ăn và chất béo khác giảm 1,45%; thủy sản tươi sống giảm 0,62%; nước mắm, nước chấm giảm 0,11%; rau tươi, khô và chế biến giảm 0,33%; quả tươi và chế biến giảm 1,49% ...

Bên cạnh các mặt hàng tăng giá, một số mặt hàng thực phẩm trong tháng có giá giảm so với tháng trước:

Thủy sản chế biến tăng 0,37%; Các loại đậu và hạt tăng 0,33%; sữa, bơ, phô mai tăng 0,21% ...

c) Ăn uống ngoài gia đình (+0,19%)

Chỉ số giá dịch vụ ăn uống ngoài gia đình tháng 3/2024 tăng 0,19% so với tháng trước. Trong đó, chỉ số giá ăn ngoài gia đình (+0,21%) và uống ngoài gia đình cùng (+0,05%) so với tháng trước.

1.2. Nhóm hàng May mặc, mũ nón, giày dép (-0,4%), góp 0,03% vào mức giảm của CPI chung chủ yếu do giá hàng may mặc giảm 0,35%; giày dép giảm 0,73%. Biến động trái chiều có giá dịch vụ may mặc tăng 0,14%.

1.3. Nhà ở điện nước và vật liệu xây dựng (+0,03%)

Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tháng 3/2024 tăng 0,03% so với tháng trước góp phần tăng 0,01% trong CPI chung do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Giá nhóm nhà ở tăng 0,16%
- Giá điện sinh hoạt giảm 1,28% do nhu cầu sử dụng điện trong sinh hoạt giảm dẫn đến sản lượng tiêu thụ điện giảm.
- Giá ga tăng 3,18% do giá ga trong nước điều chỉnh tăng sau khi thế giới tăng;

- Giá dầu hoả giảm 0,1% so với tháng trước do ảnh hưởng của các đợt điều chỉnh giá vào ngày 07,14 và 21/3;

1.4. Giao thông (+0,33%)

Chỉ số giá nhóm giao thông tháng 3/2024 tăng 0,33% so với tháng trước, góp 0,03% vào CPI chung. Chủ yếu do chỉ số giá nhóm nhiên liệu bình quân tháng 3 tăng 0,72% so với bình quân tháng trước do ảnh hưởng của các đợt điều chỉnh giá xăng dầu trong nước vào các ngày 07, 14 và 21/3

1.5. Văn hóa giải trí và du lịch (+0,29%)

Chỉ số giá nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tháng 3 tăng 0,29% so với tháng trước, đóng góp 0,01% trong CPI chung, chủ yếu do giá nhóm văn hóa tăng 0,21%; dịch vụ du lịch trọn gói tăng 0,52%. Biến động trái chiều, giá nhóm giải trí giảm 0,24%.

1.6. Các nhóm hàng chỉ biến động tăng, giảm nhẹ không tác động không nhiều đến CPI chung: Đồ uống và thuốc lá (0,04%): nhóm này chỉ tăng nhẹ so với tháng trước (+0,04%) chủ yếu do giá rượu, bia tăng 0,15%, biến động trái chiều giá thuốc hút lại giảm 0,22%; Thiết bị đồ dùng và gia đình (-0,04%); thuốc và dịch vụ y tế (+0,03%); bưu chính viễn thông (+0,13%); hàng hóa và dịch vụ khác (+0,08%).

Duy nhất có nhóm Giáo dục không biến động so với tháng trước.

2. So với cùng kỳ năm trước, CPI tháng 3/2024 (+4,34%). Trong 11 nhóm hàng tiêu dùng chính đồng loạt cùng tăng giá ở 10 nhóm và chỉ có 1 nhóm hàng giảm giá đó là Bưu chính viễn thông (-0,8%). Trong 9 nhóm hàng tăng giá, nhóm Thuốc và dịch vụ y tế tháng 3/2024 tăng cao nhất với 21,36% so cùng kỳ năm trước do giá dịch vụ y tế (+27,99%) được điều chỉnh thực hiện Thông tư 22/2023/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 17/11/2023. Nhóm Giáo dục (+7,82%) do địa phương tiếp tục điều chỉnh mức học phí theo quy định của Nghị định 81 của Chính phủ. Nhóm văn hóa giải trí và du lịch (+5,91%) chủ yếu do giá dịch vụ du lịch tăng 15,28%. Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác (+4,71%) chủ yếu do giá bảo hiểm y tế được điều chỉnh tăng theo mức giá mới. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+4,31%) chủ yếu do giá lương thực (+19,04%); thực phẩm (+2,99%); ăn uống ngoài gia đình (+2,6%). Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng (+3,41%); May mặc, mũ nón, giày

dép (+1,64%); Thiết bị và đồ dùng gia đình (+1,52%); Giao thông (+1,44%); Đồ uống và thuốc lá (+0,96%).

II. TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG CPI QUÝ I NĂM 2024

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân quý I năm 2024 tăng 4,24% so với cùng kỳ năm 2023. Các yếu tố làm tăng CPI trong quý I năm 2024:

Nhóm thuốc và dịch vụ y tế quý I/2024 so với cùng kỳ năm trước tăng cao nhất với 21,3% đóng góp 1,14% vào mức tăng CPI chung, chủ yếu do giá dịch vụ y tế (+7,99%). Giáo dục (+7,94%) đóng góp 0,55% vào mức tăng CPI chung, chủ yếu do giá dịch vụ giáo dục (+8,55%). Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch (+5,64%) đóng góp 0,26% vào mức tăng chung của CPI, chủ yếu do giá dịch vụ du lịch trọn gói (16,24%). Nhóm hàng hóa khác (+5,27%) đóng góp 0,19% vào mức tăng của CPI chung, chủ yếu do giá dịch vụ khác (+11,53%). Nhà ở và vật liệu xây dựng (+4,65%), tác động làm CPI tăng 0,93%, chủ yếu do giá điện sinh hoạt (+15,18%), nước sinh hoạt (+7,63%, nhà ở (+2,78%), vật liệu bảo dưỡng nhà ở (+3,74%); bên cạnh đó giá ga và các loại chất đốt khác giảm 2,92% góp phần làm cho CPI chung tăng chậm lại. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+3,19%) đóng góp 0,87% trong mức tăng CPI chung, chủ yếu tăng do nhu cầu tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán và lễ hội đầu năm bởi giá lương thực (+20,28%) và giá thực phẩm (+1,41%), ăn uống ngoài gia đình (+2,39%). Nhóm may mặc, mũ nón và giày dép (+1,89%), đóng góp 0,13% vào mức tăng CPI chung, chủ yếu do giá hàng may mặc (+1,55%). Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình (+1,48%), đóng góp 0,13% vào mức tăng CPI chung, chủ yếu do giá dịch vụ sửa chữa thiết bị gia đình (+4,76%), giá dịch vụ trong gia đình (+8,47%). Nhóm đồ uống và thuốc lá (+0,98%), đóng góp 0,02% vào mức tăng CPI chung, chủ yếu do giá rượu, bia (+1,33%). Nhóm Giao thông (+0,88%), đóng góp 0,08% vào mức tăng CPI chung, chủ yếu do giá dịch vụ khác đối với phương tiện vận tải cá nhân (+6,13%).

Nhóm Bru chính viễn thông (-1,0%) là nhóm duy nhất có chỉ số giảm, yếu tố góp phần giảm 0,04% trong mức CPI chung.

III. GIÁ VÀNG VÀ ĐÔ-LA MỸ

1. Chỉ số giá vàng

Giá vàng trong tình biến động theo xu hướng chung của giá vàng trong nước. Trong tình chỉ số giá vàng tháng 3/2024 tăng 4,37% so với tháng trước; tăng 9,41% so với tháng 12/2023 và tăng 24,23% so với cùng kỳ năm trước; bình

quý I/2024, chỉ số giá vàng tăng 20,78%. Tính chung cả tháng, bình quân trong tháng giá vàng được bán ra ở mức 6.711 nghìn đồng/chỉ.

2. Chỉ số giá đô la Mỹ

Trong tháng, giá đồng đô la tiếp tục tăng 0,8% so với tháng trước, xu hướng biến động cùng chiều với giá đồng đô la Mỹ trong nước và trên thế giới. Bình quân trong tháng, đồng đô-la được bán ra ở mức 2.481.810đ/100 USD.

Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 3/2024 tăng 4,07% so với cùng kỳ và tăng 1,6% so với tháng 12 năm trước và bình quý I năm 2024 tăng 3,83%.

Nơi nhận :

- Vụ TKG (TCTK);
- Sở Tài Chính; Sở Công Thương (để phối hợp);
- Phòng TKTH;
- Lưu KT,VT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Văn Phát